

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP NGŨ VĂN 6
GIỮA HỌC KỲ I (2021 – 2022)

Em bé thông minh có đáp án

Câu 1. Nhân vật chính trong truyện em bé thông minh là ai?

- A. Nhà vua
- B. Em bé
- C. Viên quan
- D. Hai cha con em bé

Câu 2. Em bé thông minh thuộc kiểu nhân vật nào trong truyện cổ tích?

- A. Nhân vật mồ côi, bất hạnh
- B. Nhân vật thông minh
- C. Nhân vật chịu nhiều thiệt thòi
- D. Nhân vật có nhiều phẩm chất tốt đẹp, bên ngoài xấu xí

Câu 3. Em bé thông minh được hưởng vinh hoa vì sao?

- A. Nhờ may mắn và tình ranh
- B. Nhờ sự trợ giúp của thần linh
- C. Nhờ được nhà vua yêu mến
- D. Nhờ thông minh, nhờ kinh nghiệm, hiểu biết của bản thân

Câu 4. Mục đích chính của truyện Em bé thông minh là?

- A. Gây cười
- B. Phê phán những kẻ ngu dốt
- C. Khẳng định sức mạnh của con người
- D. Ca ngợi, khẳng định trí tuệ, tài năng của con người

Câu 5. Chiến thắng của em bé có được, có nhờ tới sự giúp đỡ của ai?

- A. Không được thần linh giúp đỡ
- B. Thần linh mách bảo trong giấc mơ
- C. Thần linh giúp một phần rất nhỏ
- D. Thần linh giúp đỡ nhưng người nghe không nhận thấy

Câu 6. Yếu tố kì ảo có vai trò gì trong truyện em bé thông minh?

- A. Giúp truyện hấp dẫn hơn
- B. Giải quyết khó khăn mà em bé không vượt qua được
- C. Không tồn tại trong truyện
- D. Giúp câu chuyện về em bé thông minh trở thành truyện cổ tích

Câu 7. Yếu tố không được sử dụng trong truyện em bé thông minh là gì?

- A. Kì ảo
- B. Hiện thực
- C. Bất ngờ
- D. Mâu thuẫn

Câu 8. Sức hấp dẫn của truyện Em bé thông minh chủ yếu được tạo ra từ đâu

- A. Hành động của nhân vật
- B. Ngôn ngữ của nhân vật
- C. Tình huống truyện
- D. Lời kể của truyện

Câu 9. Tác giả sử dụng hình thức câu đố với mục đích nào?

- A. Đề cao trí tuệ nhân dân, trí tuệ dân tộc
- B. Tạo tình huống để câu chuyện diễn ra theo đúng dụng ý nghệ thuật của mình

C. Tạo yếu tố bất ngờ để tăng sức hấp dẫn của câu chuyện

D. Kích thích sự tò mò của người nghe, người đọc

Câu 10. Yếu tố góp phần vào chiến thắng của em bé thông minh là gì?

A. Năng lực trí tuệ

B. Hiểu biết

C. Nhạy cảm

D. Kinh nghiệm

Câu 11. Khi kể về tài năng của em bé, tác giả nhằm ca ngợi trí thông minh của ai?

A. Trẻ em

B. Dân tộc

C. Nhân vật em bé trong truyện

D. Nhân dân lao động

Câu 12. Truyện nhân vật em bé thông minh được kể theo lời kể của ai?

A. Nhân vật em bé

B. Viên quan

C. Nhà vua

D. Người kể chuyện giấu mặt

Câu 13. Tiếng cười trong truyện em bé thông minh mang ý nghĩa gì?

A. Đả kích, phê phán quan lại, vua chúa

B. Thể hiện sự yêu quý nhân vật chính và niềm vui sướng trước chiến thắng của các nhân vật

C. Ca ngợi tài trí của nhân dân lao động

D. 3 ý kiến trên

Câu 14. Cái hay trong truyện cổ tích Em bé thông minh được tạo nên bởi?

A. Xây dựng nhân vật

B. Phóng đại

C. Tạo tình huống bất ngờ, xâu chuỗi sự kiện

D. Đối lập

Câu 15. Truyện cổ tích Em bé thông minh ca ngợi những con người thông minh, hiểu biết và linh hoạt

A. Đúng

B. Sai

Trắc nghiệm Thánh Gióng

Câu 1. Tại sao xếp truyện Thánh Gióng vào thể loại truyền thuyết?

A. Câu chuyện được kể, lưu truyền từ đời này qua đời khác

B. Đó là câu chuyện dân gian về các anh hùng thời xa xưa

C. Đó là câu chuyện liên quan tới nhân vật lịch sử

D. Câu chuyện tưởng tượng, có nhiều yếu tố hoang đường, kì ảo liên quan tới sự thật lịch sử

Câu 2. Chi tiết tưởng tượng kì ảo thể hiện trí tưởng tượng chất phác của tác giả dân gian, đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 3. Truyền thuyết Thánh Gióng, không có sự thật lịch sử nào dưới đây?

A. Ở làng Gióng, đời Hùng Vương thứ sáu

B. Hiện nay vẫn còn đền thờ làng Phù Đổng, tục gọi là làng Gióng

C. Từ sau hôm gặp sứ giả, chú bé lớn nhanh như thổi

D. Lúc bấy giờ, giặc Ân tới xâm phạm tới bờ cõi nước ta

Câu 4. Truyện Thánh Gióng muốn giải thích hiện tượng nào?

A. Tre già có màu vàng óng

B. Có nhiều ao hồ để lại

- C. Thánh Gióng bay về trời
- D. Có làng mang tên làng Cháy

Câu 5. Sự thật lịch sử nào được phản ánh trong truyện Thánh Gióng?

- A. Đứa trẻ lên ba không biết nói, không biết cười, cũng chẳng biết đi bỗng trở thành tráng sĩ diệt giặc Ân
- B. Tráng sĩ Gióng hi sinh sau khi đánh tan quân giặc Ân
- C. Roi sắt gãy, Gióng nhổ tre ngà giết giặc
- D. Ngay từ buổi đầu dựng nước, cha ông ta liên tiếp chống giặc ngoại xâm để bảo vệ non sông đất nước

Câu 6. Nhân dân ta gửi gắm ước mơ nào trong truyện Thánh Gióng?

- A. Vũ khí hiện đại mới có thể tiêu diệt được giặc
- B. Người anh hùng giúp nhân dân diệt giặc
- C. Tinh thần đoàn kết chống xâm lăng là yếu tố cốt lõi
- D. Trong chiến tranh, tình làng nghĩa xóm được phát huy

Câu 7. Thánh Gióng biểu trưng cho tinh thần gì của dân tộc?

- A. Tinh thần quật cường chống giặc ngoại xâm
- B. Sức mạnh thần kì của lòng yêu nước
- C. Sức mạnh trời dậy phi thường của vận nước buổi lâm nguy
- D. Lòng yêu nước, sức mạnh phi thường, tinh thần đoàn kết trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm

Câu 8. Tìm các chi tiết không cần thiết khi dựng lại cốt truyện của truyện thuyết Thánh Gióng

- A. Tiếng nói của Gióng đầu tiên là đòi đi đánh giặc
- B. Bà con góp gạo nấu cơm nuôi Gióng
- C. Gióng cầm ngựa sắt, roi sắt, áo giáp để đánh giặc
- D. Khi nhận vũ khí, Gióng vươn mình thành tráng sĩ
- E. Đánh giặc xong, Gióng cười ngựa sắt bay về trời
- G. Hai vợ chồng ông lão phúc đức nhưng chậm có con
- H. Về sau Gióng được phong là Phù Đổng Thiên Vương

Câu 9. Chi tiết Gióng bay về trời sau khi dẹp tan giặc Ân thể hiện sự vô tư, đức hi sinh, tính vị tha khi làm việc nghĩa không màng tới sự trả ơn. Đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 10. Ý nghĩa hình tượng Thánh Gióng là gì?

- A. Thể hiện quan điểm, ước mơ của nhân dân về người anh hùng đánh giặc, cứu nước.
- B. Thể hiện lòng biết ơn của người dân muốn người anh hùng dân tộc trở nên bất tử
- C. Là biểu tượng của lòng yêu nước, sức mạnh quật khởi và tinh thần sẵn sàng chống quân xâm lược của nhân dân ta.
- D. Tất cả các đáp án trên

Trắc nghiệm Sọ Dừa

Câu 1. Thể loại truyện cổ tích xuất hiện từ thời kì nào

- A. Nguyên thủy
- B. Chiếm hữu nô lệ
- C. Phong kiến
- D. Hiện đại

Câu 2. Truyện cổ tích phát triển mạnh trong hoàn cảnh nào?

- A. Xã hội chưa phân chia giai cấp
- B. Xã hội có sự phân chia giai cấp, thống trị và bị trị
- C. Bình đẳng, văn minh, dân chủ

D. Cạnh tranh kinh tế lành mạnh

Câu 3. Truyện cổ tích thường phản ánh điều gì?

A. Bước đầu tranh chinh phục thiên nhiên

B. Đấu tranh chống xâm lược

C. Đấu tranh giai cấp

D. Đấu tranh bảo tồn văn hóa

Câu 4. Cuộc đấu tranh trong truyện cổ tích là cuộc đấu tranh như thế nào?

A. Cuộc đấu tranh giữa người nghèo, người giàu

B. Cuộc đấu tranh giữa địa chủ và nông dân

C. Cuộc đấu tranh giữa chính nghĩa và phi nghĩa

D. Cuộc đấu tranh giữa thiện và ác

Câu 5. Loại truyện nào dưới đây không có trong truyện cổ tích?

A. Truyện cổ tích thần kì

B. Truyện cổ tích loài vật

C. Truyện cổ tích loài người

D. Truyện cổ tích sinh hoạt

Câu 6. Yếu tố thần kì đóng vai trò thế nào trong kho tàng truyện cổ tích?

A. Trong tất cả truyện cổ tích

B. Trong đa số truyện cổ tích

C. Trong một số ít truyện cổ tích

D. Không có trong bất cứ truyện nào

Câu 7. Mục đích chính của việc tác giả dân gian đưa yếu tố kì ảo vào trong truyện cổ tích nhằm?

A. Vì không giải thích được các hiện tượng xảy ra trong xã hội

B. Giúp trừng trị cái ác tốt hơn

C. Nhằm lí giải các mối quan hệ xã hội

D. Thể hiện ước mơ về lẽ công bằng, góp phần tạo nên chất lãng mạn cho câu chuyện

Câu 8. Tại sao tác giả dân gian không miêu tả chi tiết nhân vật Sọ Dừa

A. Vì truyện có quá nhiều tình tiết khác hấp dẫn

B. Dung lượng của truyện cổ tích không cho phép miêu tả kĩ về nhân vật

C. Nhân vật có tên riêng nhưng đại diện cho một loại người

D. Nhân vật có bề ngoài không mấy đặc biệt

Câu 9. Truyện cổ tích, cái thiện luôn được khẳng định, đề cao, người hiền lành có thể gặp nhiều thiệt thòi xong cuối cùng vẫn có được cuộc sống hạnh phúc

A. Kết thúc có hậu

B. Kết thúc bất ngờ

C. Kết thúc đúng thực tế

D. Kết thúc không thực tế

Câu 10. Nhân vật Sọ Dừa đại diện cho kiểu người nào trong xã hội?

A. Kiểu người bị bóc lột

B. Kiểu người chịu nhiều bất hạnh

C. Kiểu người gặp nhiều may mắn

D. Kiểu người bị hắt hủi, coi thường

Câu 11. Tại sao cô Út bằng lòng lấy nhân vật Sọ Dừa?

A. Vì thương hại Sọ Dừa

B. Biết Sọ Dừa khôi ngô, tuấn tú

C. Hiểu và coi trọng giá trị bên trong của Sọ Dừa

D. Cảm nhận được tương lai tốt đẹp của Sọ Dừa

Câu 12. Nghệ thuật nổi bật nhất của truyện Sọ Dừa là gì?

- A. Tương phản
- B. Liệt kê
- C. Nhân cách hóa
- D. Phóng đại

Câu 13. Khi giới thiệu về nhân vật Sọ Dừa lúc mới ra đời, tác giả dân gian sử dụng phương pháp biểu đạt gì?

- A. Miêu tả
- B. Tự sự
- C. Tự sự và miêu tả
- D. Không dùng cả miêu tả lẫn tự sự

Câu 14. Hiện thực xã hội được phản ánh trong truyện Sọ Dừa?

- A. Cuộc đấu tranh giữa kẻ bóc lột và người bị bóc lột
- B. Cuộc đấu tranh giữa giai cấp thống trị và giai cấp bị trị
- C. Cuộc sống của những con người chịu nhiều thiệt thòi trong xã hội
- D. Cuộc sống của những con người chịu nhiều thiệt thòi trong xã hội và thái độ thông cảm, chia sẻ với nhân dân lao động

Câu 15. Truyện Sọ Dừa phản ánh khát vọng gì của dân gian

- A. Mong cuộc sống giàu vật chất
- B. Công bằng xã hội, cái thiện thắng cái ác
- C. Khát vọng đỗ đạt, mang hiển vinh về cho gia đình
- D. Ước mong về xã hội không còn nghèo đói

Trắc nghiệm Sự tích Hồ Gươm

Câu 1. Truyền thuyết hồ Gươm ra đời trong thời điểm lịch sử nào?

- A. Trước khi quân Minh sang xâm lược nước ta (1407)
- B. Trong thời kì kháng chiến chống giặc Minh (1407- 1427)
- C. Sau khi chiến thắng quân Minh xâm lược của nghĩa quân Lam Sơn
- D. Sau khi Lê Lợi dời đô từ Tây Đô về kinh thành Thăng Long

Câu 2. Truyền thuyết Sự tích hồ Gươm ra đời trong mối quan hệ với di tích lịch sử nào của nước ta

- A. Thanh nhà Hồ (thành Tây Giai, Tây Đô) ở Thanh Hóa
- B. Lam Kinh (Thọ Xuân, Thanh Hóa), nơi dựng nghiệp, nơi yên nghỉ của Lê Lợi
- C. Hồ Gươm ở kinh thành Thăng Long xưa (Hà Nội ngày nay)
- D. Tháp Bút bên Hồ Gươm ở kinh thành Thăng Long (Hà Nội)

Câu 3. Tại sao chúng ta khẳng định Sự tích Hồ Gươm là truyền thuyết?

- A. Ghi chép hiện thực lịch sử cuộc kháng chiến chống quân Minh
- B. Kể về hoạt động của Lê Lợi và nghĩa quân trong quá trình khởi nghĩa
- C. Câu chuyện lịch sử về Lê Lợi và cuộc khởi nghĩa chống quân Minh được kể bằng trí tưởng tượng, bằng sự sáng tạo lại hiện thực lịch sử
- D. Câu chuyện được sáng tạo nhờ trí tưởng tượng của tác giả.

Câu 4. Ai là người cho nghĩa quân Lam Sơn mượn gươm thần?

- A. Long Vương
- B. Long Quân
- C. Âu Cơ
- D. Là một nhân vật khác

Câu 5. Sự tích Hồ Gươm được gắn với sự kiện lịch sử nào?

- A. Lê Thận vớt được lưỡi gươm
- B. Lê Lợi thấy lưỡi gươm trên cây cổ thụ
- C. Lê Lợi có báu vật là gươm thần
- D. Cuộc kháng chiến chống quân Minh gian khổ nhưng thắng lợi vẻ vang của nghĩa quân Lam Sơn

Câu 6. Tại sao ban đầu nghĩa quân Lam Sơn lại nhiều lần bị thua

- A. Chưa có gươm thần
- B. Đức Long Quân chưa phù hộ
- C. Trời chưa phó thác trách nhiệm cho Lê Lợi
- D. Thế và lực của nghĩa quân còn non yếu

Câu 7. Chi tiết Lê Lợi nhận lưỡi gươm và chuôi gươm từ hai hoàn cảnh khác nhau có ý nghĩa:

- A. Tăng thêm độ dài của truyện kể
- B. Thêm tình tiết cho câu chuyện
- C. Trời chưa phó thác trách nhiệm cho Lê Lợi
- D. Thế và lực của nghĩa quân còn non yếu

Câu 8. Con vật nào thay Long Quân nhận lại gươm thần?

- A. Rùa thần
- B. Mãng xà
- C. Đại bàng
- D. Rồng

Câu 9. Lê Lợi trả gươm cho Long Quân ở đâu?

- A. hồ Tả Vọng
- B. Hồ Tây
- C. Hồ con Rùa
- D. Không rõ

Câu 10. Lạc Long Quân cho Lê Lợi mượn gươm có ý nghĩa gì?

- A. Thể hiện tinh thần đoàn kết dân tộc của cuộc kháng chiến
- B. Thể hiện sự vất vả của Lê Lợi trong việc tìm vũ khí chiến đấu
- C. Đề cao sự phát triển nhanh chóng, chiến thắng của cuộc kháng chiến
- D. Đề cao vai trò của những người có công giúp Lê Lợi chiến thắng

Câu 11. Gươm thần Long Quân cho mượn tượng trưng cho điều gì?

- A. Sức mạnh của thần linh
- B. Sức mạnh của Lê Lợi, nghĩa quân
- C. Sức mạnh của vũ khí hiệu nghiệm
- D. Sức mạnh của sự đoàn kết nhân dân

Câu 12. Lê Lợi mượn gươm ở Thanh Hóa nhưng trả gươm ở Thăng Long

- A. Vì rùa Vàng đòi gươm khi Lê Lợi đang cưỡi thuyền rồng
- B. Đất nước hòa bình, nhà vua còn nhiều việc phải làm
- C. Đất nước hòa bình nên nhà vua có nhiều việc phải làm
- D. Thể hiện tư tưởng hòa bình của toàn dân trên khắp mọi miền đất nước

Câu 13. Đặc điểm nổi bật của truyện thuyết là?

- A. Mang dấu hiệu của hiện thực lịch sử
- B. Có những chi tiết hoang đường
- C. Có yếu tố kì ảo
- D. Sự kiện, nhân vật lịch sử gắn chặt với yếu tố kì ảo

Trắc nghiệm Tìm hiểu chung về văn tự sự

Câu 1. Khái niệm đúng về tự sự là?

- A. Là phương thức trình bày một chuỗi các quan hệ theo trình tự logic, mạch lạc nhất định
- B. Mục đích giao tiếp của tự sự: nhằm giúp cho người kể giải thích, tìm hiểu, bày tỏ thái độ về sự việc
- C. Trình bày các sự việc theo trình tự mạch lạc nhất định
- D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

Câu 2. Truyền thuyết Thánh Gióng là văn bản miêu tả, kết hợp biểu cảm và tự sự, đúng hay sai?

- A. Đúng

B. Sai

Câu 3. Truyền thuyết Thánh Gióng nhằm mục đích gì?

- A. Giải thích nguồn gốc sự việc
- B. Tìm hiểu con người
- C. Bày tỏ thái độ khen chê
- D. Ca ngợi người anh hùng, có công đánh giặc, cứu nước

Câu 4. Văn tự sự có thể kết hợp với các phương thức biểu đạt như miêu tả, biểu cảm được không?

- A. Có
- B. Không

Câu 5. Những yếu tố quan trọng, bắt buộc phải có trong văn tự sự là?

- A. Cốt truyện, nhân vật, thời gian
- B. Nhân vật, thời gian
- C. Chi tiết, nhân vật
- D. Nhân vật, chuỗi sự kiện (cốt truyện), thời gian, người kể.

Câu 6. Trong văn tự sự, có thể lược bớt yếu tố nhân vật, đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 7. Sắp xếp các chi tiết dưới đây cho phù hợp với truyền thuyết Thánh Gióng

- A. Gióng biết nói và nhận lời sứ giả
- B. Sóng lớn nhanh, cưỡi ngựa đi đánh giặc
- C. Giặc tan, Gióng bay về trời
- D. Sự ra đời thần kì của Gióng
- E. Vua lập đền thờ và phong danh hiệu Phù Đổng Thiên Vương

Câu 8. Văn bản tự sự, nhân vật chính đóng vai trò chủ yếu trong việc thể hiện tư tưởng của văn bản, nhân vật phụ chỉ giúp nhân vật chính hoạt động. Đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 9. Chủ đề trong văn tự sự được toát lên qua sự việc, cốt truyện, mỗi văn bản tự sự có thể có một hoặc nhiều chủ đề. Đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 10. Sự việc trong văn tự sự được trình bày cụ thể, sự việc xảy ra trong thời gian, địa điểm cụ thể, do nhân vật cụ thể thực hiện, có nguyên nhân, diễn biến, kết quả... được sắp xếp theo ý đồ người kể. Đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Trắc nghiệm Từ và cấu tạo của từ tiếng Việt

Câu 1. Khái niệm chính xác và đầy đủ nhất về từ

- A. Từ là yếu tố ngôn ngữ có nghĩa
- B. Từ là yếu tố ngôn ngữ nhỏ nhất được dùng tạo câu
- C. Từ là yếu tố ngôn ngữ có nghĩa, dùng độc lập, để tạo câu.
- D. Từ được tạo thành từ một tiếng.

Câu 2. Đơn vị cấu tạo từ là gì?

- A. Tiếng
- B. Từ
- C. Chữ cái
- D. Nguyên âm

Câu 3. Từ tiếng Việt được chia làm mấy loại?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 4. Từ phức bao gồm những loại nào dưới đây?

- A. Từ đơn và từ ghép
- B. Từ đơn và từ láy
- C. Từ đơn
- D. Từ ghép và từ láy

Câu 5. Từ phức gồm mấy tiếng

- A. hai hoặc nhiều hơn hai
- B. ba
- C. bốn
- D. nhiều hơn hai

Câu 6. Từ tươi tốt, dạy dỗ, học hỏi, học hành là từ láy. Đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 7. Từ “khanh khách” là từ gì?

- A. Từ đơn
- B. Từ ghép đẳng lập
- C. Từ ghép chính phụ
- D. Từ láy tượng thanh

Câu 8. Từ nha sĩ, bác sĩ, y sĩ, ca sĩ, dược sĩ, thi sĩ được xếp vào nhóm từ gì?

- A. Từ ghép đẳng lập
- B. Từ ghép chính phụ
- C. Từ đơn
- D. Từ láy hoàn toàn

Câu 9. Từ được cấu tạo theo công thức “bánh + x”: bánh rán, bánh dẻo, bánh mật, bánh nếp, bánh bèo... thuộc loại từ nào?

- A. Từ ghép chính phụ
- B. Từ láy hoàn toàn
- C. Từ ghép đẳng lập
- D. Từ láy bộ phận

Câu 10. Tìm từ láy trong các từ dưới đây?

- A. Tươi tốt
- B. Tươi đẹp
- C. Tươi tắn
- D. Tươi thắm

Trắc nghiệm Bánh chưng bánh giầy có đáp án

Câu 1. Lang Liêu là nhân vật gắn với lĩnh vực nào của người Lạc Việt thời vua Hùng dựng nước?

- A. Chống giặc ngoại xâm
- B. Đấu tranh chống giặc ngoại xâm
- C. Lao động sản xuất, sáng tạo văn hóa
- D. Tiếp nối ngôi vua

Câu 2. Lang Liêu được thần giúp đỡ vì?

- A. Lang Liêu so với các anh em khác chịu thiệt thòi
- B. Chỉ mình chàng mới hiểu được ý của thần

C. Tuy là con vua, chịu nhiều thiệt thòi, nhưng chàng chăm chỉ, sống cuộc sống như dân thường, biết quý trọng lao động

D. Vì chàng là vị hoàng tử trẻ nhất

Câu 3. Ý nghĩa của việc thần thánh hóa các nhân vật và sự kiện lịch sử trong truyện truyền thuyết với mục đích?

A. Tạo tính li kì cho truyện

B. Thể hiện sức sáng tạo của dân gian

C. Khiến nhân vật trở nên vĩ đại, tài năng hơn

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 4. Tại sao nhân vật Lang Liêu dâng cho vua cha những lễ vật “không có gì quý bằng”?

A. Lễ vật ý nghĩa thể hiện tình cảm chân thành

B. Lễ vật quý hiếm, khó tìm

C. Lễ vật kì lạ

D. Lễ vật cầu kì

Câu 5. Nhà vua đưa ra hình thức nào để chọn người nối ngôi?

A. Thi bắn cung

B. Thi chạy

C. Nhân lễ Tiên vương, ai làm vừa ý vua sẽ được truyền ngôi

D. Thi săn thú

Câu 6. Ý nghĩa của chiếc bánh chưng, bánh giầy?

A. Bánh trưng tượng trưng cho trời đất, muôn vật, cây cỏ, với tinh thần đoàn kết, đùm bọc

B. Bánh thể hiện sự xứng đáng nối ngôi của Lang Liêu

C. Bánh tượng trưng cho sự cần cù lao động

D. Xứng đáng làm lễ vật tế cáo trời đất

Câu 7. Việc vua Hùng chọn Lang Liêu nối ngôi có ý nghĩa gì?

A. Nhà vua biết trọng người tài

B. Nhà vua biết trọng người có hiểu

C. Nhà vua nhìn thấy sự sáng tạo, cần mẫn, thật thà của Lang Liêu

D. Cả 3 ý kiến trên

Câu 8. Ý nghĩa truyền thuyết bánh chưng, bánh giầy

A. Giải thích nguồn gốc làm bánh

B. Đề cao trí tuệ, lòng hiếu thảo của người nông dân

C. Ý thức tôn kính tổ tiên, xây dựng phong tục tập quán đẹp từ những điều giản dị, giàu ý nghĩa.

D. Cả 3 đáp án trên.

Câu 9. Các yếu tố hoang đường kì ảo được sử dụng trong truyện có ý nghĩa làm tăng tính gay cấn của truyện truyền thuyết. Đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 10. Tục làm bánh chưng, bánh giầy ngày Tết có ý nghĩa cao đẹp, thể hiện sự tưởng nhớ, tôn kính tổ tiên, tinh thần coi trọng nghề nông. Đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai